

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ**  
**TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Tập 281**

Kinh văn: “**Hựu phục trì sức thất bảo, địa bố kim sa. Ưu Bát La hoa, Bát Đàm Ma hoa, Câu Mâu Đầu hoa, Phân Đà Lợi hoa, tạp sắc quang mậu, di phú thủy thượng**”.

Chúng ta xem hai đoạn nhỏ này. Hai câu phía trước là nói thể tướng của ao báu, trang nghiêm chi tướng. Trong năm loại bản dịch gốc, bản dịch của Khang Tăng Khải viết là: “*Giai phục hữu tự nhiên lưu tuyên dục trì, giai dĩ tự nhiên thất bảo câu sanh*”. Từ trên đoạn Kinh văn này mà chúng ta biết được Thế giới Tây Phương Cực Lạc ao sen không phải do con người tạo ra, mà là tự nhiên hóa sanh. Trong quyển của Khang Tăng Khải nói được tương đối rõ ràng.

“*Địa bố kim sa*” là nói đáy của ao. Không như cái ao nước ở thế gian này của chúng ta, dưới đáy đa số đều là bùn cát, Thế giới Tây Phương Cực Lạc dưới đáy của ao báu là cát vàng chứ không phải bùn cát. Trên thực tế ở chỗ này Kinh văn chỉ là lấy một ví dụ, nếu như chúng ta đem các bản dịch gốc của “Kinh Vô Lượng Thọ” gộp lại mà xem, thì sẽ thấy được ao báu đẹp không thể tả.

“*Trì sức thất bảo*”, có ao thì thuần khiết đều là vàng, có ao thì thuần khiết là bạc, một loại châu báu tạo thành, có một số ao thì hai loại báu, ba loại báu. “*Thất bảo*” nói ở đây là con số viên mãn, cho nên nó không phải là một con số. Hình dạng màu sắc của mỗi ao báu đều không như nhau. Vậy thì sẽ thắc mắc là tại sao lại không giống nhau? Chúng ta có thể nói đó là tùy theo ý muốn của các vị Bồ Tát vãng sanh, họ tâm tưởng sự thành, hoàn cảnh mà họ cư trú, xung quanh nhà cửa đều có ao báu như vậy cả, ao báu rất nhiều, họ ưa thích hình dạng màu sắc như thế nào thì tự nhiên sẽ biến hiện ra hình dạng màu sắc đó. Tại Thế giới Tây Phương Cực Lạc, hiện tượng vật chất là tùy theo tâm tưởng của chúng sanh mà biến hiện. Trên thực tế, thế giới này của chúng ta cũng không ngoại lệ, nếu như chúng ta bình lặng mà quan sát tỉ mỉ, thì thế gian này của chúng ta hoàn cảnh vật chất cũng là tùy vào những con người đang sống ở trên địa cầu, khởi tâm động niệm của họ cũng có thể khiến cho vật chất ở thế gian này sản sinh ra sự biến đổi. Rõ ràng nhất, người trẻ tuổi thì không dễ gì nhận ra được, người tuổi cao thì không khó để có thể cảm nhận được. Ví dụ như một khu vực nào đó, 30 năm trước, 40 năm trước đã từng đi đến nơi đó để tham quan du lịch qua, cách ba -

bốn mươi năm sau lại đến nơi đó để du lịch, thì hoàn cảnh ở nơi đó đều đã thay đổi rồi. Bạn tỉ mỉ quan sát vì sao mà lại thay đổi, thì bạn sẽ hiểu được việc Phật đã nói ở trên Kinh: “*Y báo tùy theo chánh báo chuyển*”, “*Tất cả pháp từ tâm tướng sanh*”, bạn có thể đem hai câu nói này của Phật chứng thực.

Đoạn thứ hai này là nói ở trong ao báu có sen báu che phủ kín ở phía trên, đẹp không tả xiết. “*Ưu Bát La*” chính là hoa sen màu xanh, là hoa sen xanh, “*Bát Đàm Ma*” là hoa sen có màu đỏ, “*Câu Mâu Đầu*” là hoa sen có màu vàng, “*Phân Đà Lợi*” là hoa sen màu trắng, cùng với bốn loại màu sắc nói ở trên “*Kinh Di Đà*” là như nhau. “*Kinh Di Đà*” nói là xích sắc xích quang, huỳnh sắc huỳnh quang, bạch sắc bạch quang, đều là nói rõ Thế giới Tây Phương Cực Lạc hoa sen ở trong ao báu thì có rất nhiều.

Mười phương thế giới vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc đều là hoa sen hóa sanh, cho nên ở bên đó thì không phải là thai sanh. Chúng ta đến thế gian này thì phải có cha mẹ sinh ra, đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì không có cha mẹ, cho nên bạn sẽ không có cái tình thân đó. Tình thân đó cũng là phiền não! Thế giới Tây Phương thì là hoa sen hóa sanh. Trên Kinh đã nói với chúng ta, ví như thế gian này của chúng ta có một người thật sự phát tâm muốn cầu sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, cái tâm này vừa sanh thì trong ao bảy báu của Thế giới Tây Phương liền có một cái nụ hoa sen mọc ra. Tây Phương Cực Lạc Thế giới có thể nói là vạn sự vạn vật đều là vĩnh hằng mãi mãi không có thay đổi, duy chỉ có hoa sen trong ao báu là có sự thay đổi mà thôi. Người vừa phát tâm thì trong ao thất bảo liền đã sanh ra một nụ hoa sen. Nếu như người này qua mấy ngày sau lại thôi tâm, thì cái nụ hoa sen này sẽ không còn nữa. Giả như họ phát tâm, mà cái tâm này chân thành, dũng mãnh, tinh tấn, thì bông hoa này sẽ từ từ nở ra, càng nở càng to ra, ánh sáng ngày một đẹp hơn. Nếu như bạn thôi tâm hay là sửa đổi sang pháp môn khác, thì hoa này liền khô héo, rồi dần dần biến mất hẳn. Cho nên chỉ có hoa sen ở trong ao sen thì dường như thấy được có hiện tượng sinh trưởng, còn những cái khác thì không hề thấy.

Ao báu rất nhiều, hoa sen trong ao báu cũng rất nhiều, cho nên hai câu sau cùng nói là “*tạp sắc quang mãn*” (mãn nghĩa là tươi tốt), “*di phú thủy thượng*”, di là đầy khắp, nhìn thấy trong ao đâu đâu cũng là hoa sen.

Xem đến đoạn kế tiếp:

Kinh văn: “**Nhược bỉ chúng sanh, quá dục thử thủy, dục chí túc giả, dục chí tất giả, dục chí yêu dịch, dục chí cảnh giả. Hoặc dục quán thân, hoặc dục**

**lãnh giả, ôn giả, cấp lưu giả, hoãn lưu giả. Kỳ thủy nhất nhất, tùy chúng sanh ý, khai thần duyệt thể, tịnh nhược vô hình”.**

Chúng ta xem đoạn này, đoạn này nói nước có thể theo ý của người. Thế giới Tây Phương Cực Lạc chư Phật Bồ Tát rất thích nước đứ trong ao sen, cũng giống như cư dân ở thế gian này của chúng ta mỗi ngày đều không thể không ăn uống, họ đắm mình trong ao sen, thật sự giống như việc ăn uống ở thế gian này của chúng ta. Nước rất đặc biệt, bạn bước vào trong ao sen, muốn nước chỉ ngập bàn chân mình thì nước liền rất cạn, muốn nước ngập đến đầu gối thì nước sẽ ngập đến đầu gối, tùy theo tâm tưởng của bạn, đây là nước sâu hay cạn có thể tùy theo ý muốn của người. Ngoài ra, nếu như bạn thích nước tưới lên trên người giống như chúng ta tắm vòi sen, thì nước trong ao này có thể phun từ bên trên xuống, giống như là hiện nay chúng ta tắm vòi sen vậy. Nước này có thể chảy lên trên cao, chảy lên rồi lại chảy xuống, không cần đến máy móc thiết bị nào, đều tự nhiên cả. Đây là loại thứ hai.

Loại thứ ba là “nhiệt độ”, bạn thích lạnh hay thích nóng đều có thể như ý của bạn. Thật không thể nghĩ bàn. Loại thứ tư là bạn muốn nước chảy êm ả, trong lúc chúng ta tắm mà muốn nước chảy mạnh một chút hay yếu một chút, nhiệt độ cao một chút hay thấp một chút, chúng ta thì phải điều tiết, ở đó thì không cần, hoàn toàn có thể tùy theo ý muốn của mọi người, tùy vào ý niệm của bạn.

Hai câu sau cùng rất quan trọng: “***Khai thần duyệt thể, tịnh nhược vô hình***”. Từ chỗ này mà xem, cả vũ trụ này đều sinh động uyển chuyển, trong vũ trụ này quyết định không có cái gì là chết, đều là đang sống, nước sinh động uyển chuyển. Trong vũ trụ này, vạn sự vạn vật tất cả đều có linh tánh. Các đồng tu học tập Đại Thừa, chúng tôi tin tưởng là có thể thể hội được cái ý này, vì sao vậy? Trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói rất hay, hư không pháp giới tất cả chúng sanh... Chúng sanh này là hiện tượng chúng duyên hòa hợp mà sanh ra. Động vật là chúng duyên hòa hợp mà sanh, thực vật cũng là chúng duyên hòa hợp mà sanh, khoáng vật cũng là chúng duyên hòa hợp mà sanh, thậm chí là hiện tượng tự nhiên cũng không có cái nào không phải là chúng duyên hòa hợp mà sanh. Chúng duyên hòa hợp mà sanh thì gọi là chúng sanh, cho nên ý nghĩa của chúng sanh thì vô cùng rộng lớn. Thông thường chúng ta nói chúng sanh đều nghĩ là nói con người, vậy thì bạn đã hiểu cái hàm ý của từ “chúng sanh” này quá hạn hẹp rồi. Chúng sanh là bao gồm vạn sự vạn pháp của vũ trụ này. Phật nói với chúng ta nó là từ đâu mà đến? “*Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”. Tâm là linh minh giác tri. Năng sanh là linh minh giác tri, thì sở sanh sao có thể nói nó không có linh tánh? Cho nên động vật có

tánh linh, việc này thì mọi người đều biết, có thể khẳng định. Thực vật có tánh linh, rất nhiều người cũng miễn cưỡng đồng tình, cũng có thể, nhưng nói khoáng vật cũng có tánh linh thì rất nhiều người liền lắc đầu.

Hôm qua tôi đã báo cáo với các vị, hiện tại nhà khoa học đã nghiên cứu thấy nước có tánh linh. Nước chính là khoáng vật, vậy nước có tánh linh thì các khoáng vật khác có tánh linh hay không? Trên lý luận mà nói thì hết thấy đều có, là chính xác, quả thật là hết thấy đều có. Tánh linh cảm ứng khác biệt rõ rệt nhất là yêu thương với sân hận, hai sự đối lập này. Con người có lòng yêu thương, chúng ta nhìn thấy nước kết tinh giống như những bông hoa tuyết rất là xinh đẹp. Nếu bạn sân hận thì sẽ thấy nước kết tinh rất là hỗn độn, dường như nó cũng đang nổi giận vậy, rất là khó coi. Hiện nay chúng ta đã phát hiện nước có tánh linh, nó có sự thay đổi, thế là chúng ta liền biết được, tất cả mọi khoáng vật cũng đều có tánh linh. Nếu như người ở thế gian này, người người đều tràn đầy lòng yêu thương, đều không có mảy may có chút sân hận nào, cũng không có chút đố kỵ nào, vậy thì chúng tôi tin rằng thế gian này của chúng ta cùng với Thế giới Tây Phương Cực Lạc không có gì khác nhau, khẳng định mặt đất đều là thất bảo.

Thế giới Tây Phương Cực Lạc vì sao lại có y chánh trang nghiêm thù thắng đến như vậy? Đạo lý này chúng ta hiểu được rồi. Thế giới vật chất, Phật pháp gọi là tướng phân, quả thật đều là bình đẳng, đều là như nhau. “*Duy tâm sở hiện*” là tương đồng, là bình đẳng, vậy thì sự bất bình đẳng là cái gì? Là “*Duy thức sở biến*”. Người ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc, tình thức của họ là thiện, chúng ta có thể nói tình thức của họ là chân thiện mỹ huệ, cho nên hoàn cảnh vật chất liền biến đổi thành chúng bảo trang nghiêm. Tình thức ở thế gian này của chúng ta thì đã hoàn toàn trái ngược với tánh đức, tự tư tự lợi, tham sân si mạn, khởi tâm động niệm không tương ưng với thiện mà tương ưng với ác, trên Kinh Phật nói là ngũ nghịch thập ác. Hiện tại trong xã hội này, chúng ta đều có thể nhìn thấy ở khắp nơi, con người có tự tư, khởi tâm động niệm không việc gì là không tổn người lợi mình, nơi nơi đều có ý niệm muốn tổn hại người khác. Trong lúc giảng giải chúng tôi cũng thường khuyến khích mọi người, đã nói rất nhiều rồi, nhưng rất khó làm được. Nếu chúng ta thật sự mong muốn trong một đời này được sanh về Thế giới Tây Phương thì bây giờ phải bồi đắp các điều kiện vãng sanh. Điều kiện để vãng sanh ngoài việc nói ở trên Kinh như “*phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm*” ra, thì các Kinh luận nói đều không ít. Hai điều kiện này là quan trọng nhất, nhưng chúng ta cũng nhất định không thể lơ là, ở trên Kinh Phật đã dạy bảo chúng ta, Thế giới Tây Phương Cực Lạc là “*chư thượng thiện nhân câu*

*hội nhất xứ*”, phải thường nghĩ đến câu nói này. **Điều kiện để thành cư dân nơi đó là thượng thiện.** Đương nhiên phát Bồ Đề tâm thì khẳng định là thượng thiện. Bạn xem, cái tâm này tốt biết bao, chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi, so với tâm Phật không có gì khác, hành vi của họ hoàn toàn tương ứng với tâm, là người thượng thiện.

### **Cách tu thiện như thế nào? Bắt đầu làm từ đâu?**

Tôi thường hay gặp được đồng học đến hỏi tôi. Tôi dạy mọi người trước tiên phải buông bỏ tự tư tự lợi. Buông bỏ tự tư tự lợi thì bắt đầu từ đâu? **Bắt đầu từ việc buông bỏ ý niệm muốn khống chế đối với tất cả mọi người mọi sự mọi vật.** Nếu muốn khống chế đối với tất cả người sự vật ở cảnh giới bên ngoài, thì ở trong tự tánh sẽ không có. Vì sao vậy? Vì nó trái ngược với thanh tịnh bình đẳng giác. Chúng ta phải từ ngay chỗ này mà làm. **Thứ hai là buông bỏ ý niệm muốn chiếm lấy đối với tất cả người sự vật.** Nếu như hai điều này bạn không làm được, thì bất luận bạn dụng công như thế nào, cho dù mỗi ngày niệm mười vạn tiếng Phật hiệu, bạn cũng không thể vãng sanh. Vì sao không thể vãng sanh? Tâm hạnh của bạn bất thiện, bạn không phát được “Bồ Đề tâm”. Phải nên biết hai sự việc này là chướng ngại nghiêm trọng nhất của việc phát Bồ Đề tâm. Nếu bạn không thể buông bỏ được điều này, thì bạn là mê mà không giác. Người chân thật giác ngộ, khẳng định là họ buông bỏ được ngay. Buông bỏ thì mới được tự tại. Buông bỏ được rồi thì chúng ta khởi tâm động niệm, cái tâm hạnh này sẽ tương ứng với “Tâm Bồ Đề”, sẽ tương ứng với giáo huấn của Phật Đà. Trên Kinh nói là có thể làm được, không phải không làm được. Hiện tại bạn thấy rất khó khăn, không có cách nào làm được, thì chính là hai cái quan niệm sai lầm này bạn vẫn chưa buông bỏ được, vẫn là muốn khống chế người khác, muốn kiểm soát tất cả người, sự và vật, vẫn là muốn chiếm hữu. Bạn xem, ngày nay cả thế giới động loạn, còn không phải là hai nguyên nhân này hay sao? Quốc gia lớn đối với các quốc gia khác, nếu như không có ý muốn khống chế, không có ý niệm muốn chiếm lấy thì các vị nghĩ thử xem, làm sao mà xảy ra xung đột, làm sao mà có chiến tranh? Không thể nào! Đây là nhân tố thứ nhất mà chúng ta nói.

Học Phật là từ chính bản thân mình mà làm, không nên cầu ở người, phải cầu ở chính mình. Người khác có làm được hay không làm được không liên can gì đến ta. Vãng sanh thì bản thân ta phát nguyện vãng sanh, không phải bảo người khác vãng sanh. Người khác có thể vãng sanh hay không không liên can gì với ta. Ta ngày nay cầu chính là bản thân mình muốn vãng sanh, vậy thì ta nhất định phải giác ngộ ta phải tu học như thế nào, ta mới có thể đi được. Người lãnh chúng

ở niệm Phật đường, ông luôn có khẩu đầu thiền ở trên miệng, thường thường khai thị cho mọi người: “*Buông bỏ thân tâm thế giới*”. Câu nói này đã nói được vô cùng viên mãn. Thân tâm thế giới hết thảy phải buông xuống, vị lãnh chúng ngày ngày đều đọc, ai buông bỏ vậy? Có thể là đến bản thân ông cũng không có buông bỏ. Cho nên thân tâm thế giới chúng ta tạm thời để sang một bên, trước tiên tôi dạy mọi người hãy đem ý niệm không chế và ý niệm chiếm hữu mà buông bỏ trước, sau đó thì bạn mới có thể thật sự buông bỏ được thân tâm thế giới. Thật sự buông bỏ được rồi, thì mới có thể làm được “*bất thủ u tướng, như như bất động*”, tâm của bạn có thể làm chủ được rồi, không còn bị cảnh giới bên ngoài tác động nữa, thì công phu của bạn mới có thể đắc lực. Cảnh giới bên ngoài gió mới thổi một chút, bản thân đã chịu không nổi, thì bạn một chút công phu cũng không có rồi, vậy thì thành tựu ở chỗ nào? Người khác tán thán bạn vài câu thì vui đến mấy ngày, người khác hủy báng bạn vài câu thì mấy đêm liền không thể ngủ, bạn nói xem, vậy thì làm sao có thể thành công? Phải cho đến khi nào bạn có thể không còn động tâm đối với sự khen chê, điềm nhiên như không.

Tán thán thì chúng ta không nói, hủy báng thì hầu hết mọi người liền sanh oán hận, bản thân chúng ta phải có cái công phu đối trị. Phật dạy chúng ta quán tưởng. Quán tưởng đối với người sơ học mà nói là một phương pháp hay. Người ta hủy báng Tịnh Không tôi, Tịnh Không không phải là tên của tôi, hủy báng Tịnh Không có liên quan gì đến tôi hay không? Không liên can. Họ chà đạp thân thể của tôi, thân thể này đâu phải là tôi, cũng không liên can gì đến tôi cả. Trên “*Kinh Kim Cang*” đã nói rất rõ ràng: Vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả. Cho dù là cả thiên hạ hủy báng, hủy báng đó là ai vậy? Tất cả đều là sự vô ích. Phiền phức là ở chỗ nào? Phiền phức là khi người ta hủy báng thì bạn lại đem nó tiếp nhận, vậy thì bạn phiền phức to rồi. Bạn không nên tiếp nhận. Phật dạy cho chúng ta phương pháp này thật quá hay. Người ta hủy báng sinh sự, ta không nghe không thấy. Không nghe thấy thì còn gì nữa? Thì vẫn có người khác đến nói với ta, thật là đáng sợ, bạn không nghe thấy thì người khác lại đến nói với bạn. Nói với bạn những gì? Tôi thường nói với họ, thiên hạ trùng tên trùng họ rất nhiều, bạn làm sao mà biết họ đang mắng tôi? Mắng người khác thì có liên quan gì đến tôi! Người xuất gia đồng danh đồng hiệu thì lại càng nhiều. Cho nên nhất định không nên tiếp nhận nó, một chút cũng không.

Có thể nói lý lẽ, thì đó là người có đầu óc tinh táo, có thể nói với họ, tất cả những hủy báng, sỉ nhục hãm hại đối với tôi là tiêu trừ nghiệp chướng, những người đó là ân nhân của chúng ta. Nghiệp chướng của ta làm cách nào mà tiêu

được? Bạn xem, họ là xả mình vì ta, họ không sợ bị đọa địa ngục, họ đến tiêu nghiệp chướng cho ta, thay ta tiêu nghiệp chướng, chúng ta dùng tâm cảm ân mà báo đáp họ. Đây là thật sự, không giả chút nào. Cho nên người thật sự học Phật thì vĩnh viễn sống trong thế giới cảm ân, bất luận là thuận cảnh hay nghịch cảnh, thiện duyên hay ác duyên. Duyên là nói nhân sự. Nhân sự là thiện hay nhân sự là ác, đối với người tu hành chúng ta mà nói hết thảy đều có ân đức. Đến khi nào mà bạn có thể nhìn thấy được rõ ràng ở góc độ này, thì cảnh giới của bạn sẽ không ngừng được nâng lên, công phu của bạn sẽ đặc lực, khẳng định là phiền não nhẹ, trí huệ tăng. Phiền não mỗi năm một nhẹ đi, mỗi tháng một nhẹ đi, trí huệ tăng trưởng cũng là tăng dần theo năm tháng, đây là sự việc tốt. Vì thế thuận cảnh thiện duyên không thể có một chút tham luyến, hễ tham luyến thì hỏng rồi, bạn lập tức liền thôi chuyển, liền đọa lạc. Nghịch cảnh ác duyên thì quyết định không có chút sân hận nào, hễ vừa sân hận thì đọa lạc, vậy thì bạn không phải là học Phật, bạn đã hoàn toàn trái ngược với giáo huấn của Phật rồi. Phải học như Phật Thích Ca Mâu Ni vậy, phải học chư Phật Như Lai, phải học chư đại Bồ Tát. Học Phật là học từ đâu? Là từ trong cuộc sống thường ngày mà học, từ trong công việc mà học, từ trong xã giao mà học. Rời khỏi những cảnh giới này thì bạn đi đâu để mà học? Không có nơi nào để học. Hoàn cảnh thù thắng nhất là rèn luyện ở trong hoàn cảnh nhân sự, trải sự luyện tâm.

Chúng ta xem thấy ở trên “Kinh Hoa Nghiêm”, Thiện Tài Đồng Tử Năm Mười Ba Tham, ở trong chú giải của Thanh Lương Đại Sư đã nói với chúng ta là “*trải sự luyện tâm*”. Năm mươi ba vị thiện tri thức đại biểu cho nam nữ già trẻ các ngành các nghề trong xã hội hiện nay, chính là tất cả những người, sự và vật mà chúng ta gặp phải từ sáng cho đến tối trước khi đi ngủ, đó chính là 53 tham. Nếu như chúng ta học được những lý luận, những phương pháp đó của Thiện Tài, thì khẳng định trong một đời này chúng ta sẽ viên mãn thành Phật, không cần phải đợi đến đời sau, làm gì phải đợi đến ba đại A Tăng Kỳ Kiếp chứ! Bạn không học được, thì thật sự phải cần đến ba đại A Tăng Kỳ Kiếp, cần đến vô lượng kiếp. Nếu bạn học được rồi thì một đời thành tựu. Thiện Tài từ bi làm ra cho chúng ta xem, là tấm gương tu học Đại Thừa tốt nhất.

“***Khai thân duyệt thể***”. “*Khai*” nghĩa là khai mở, còn “*thân*” là trí huệ, là hiểu rõ, trên hầu hết Kinh Đại Thừa thì nói là khai ngộ. “*Khai thân*” có thể nói ý nghĩa chính là khai ngộ. Nói khai ngộ thì mọi người dễ hiểu. Cổ đức trong chú giải nói là “*thần giả, minh dã*”, dùng khai thân, bạn sẽ hiểu được ý nghĩa của chữ thân thì không đến nỗi nghi hoặc.

Ý nghĩa gốc của chữ “*Thần*” là thông đạt, nghĩa là hiểu rõ. Chữ này bên trái của nó là chữ “*thị*”, là “*thị*” trong “*thị*” hiện. Cách viết của chữ “*thị*” này, phía trên là hai gạch ngang, gạch trên thì ngắn, gạch dưới thì dài, thời xa xưa thì nó là chữ “*thượng*”. Trong kiểu viết chữ Triện thì bạn sẽ nhìn thấy. Thời xa xưa thì nó là chữ “*thượng*”. “*Thượng*” là chỉ cái gì? Là thượng thiên. Phía dưới chữ *thị* là có ba gạch dọc, ba gạch này là thủy tượng. Thượng thiên thủy tượng, dùng lời của người hiện nay mà nói thì nghĩa là hiện tượng tự nhiên. Người hiện tại thì nói là hiện tượng tự nhiên, người ngày xưa thì gọi là thượng thiên thủy tượng.

Bên trái chữ “*thần*” là chữ “*thân*”. Nghĩa của chữ “*thân*” là gì? Nghĩa của chữ “*thân*” là thông đạt.

Nghĩa gốc của chữ này, dùng lời hiện tại nói là bạn có thể thông đạt hiểu rõ tất cả hiện tượng tự nhiên, đây gọi là “*thần*”. Cho nên thần là thuộc về trí huệ, là hiểu rõ, có thể khai mở cho bạn.

Nước có những lợi ích này, có thể giúp đỡ bạn thông đạt được chân tướng của vũ trụ nhân sanh. Đây là thật hay là giả vậy? Là thật. Ngay cả nhà khoa học hiện tại cũng đã thấy sự kết tinh của nước, đều hiểu được nước có thể thuận theo ý muốn của người, nó có giác tri. Đây không phải là đã khai mở sự thông đạt thấu suốt của chúng ta hay sao? Chúng ta từ trên hiện tượng vật chất này thì có thể thấu hiểu được tất cả mọi hiện tượng vật chất.

Vào ngày xưa lòng người thuần hậu, tâm địa lương thiện, cho nên mặt đất nhiều thất bảo. Người xưa dùng tiền, đồng tiền khi đó là dùng vàng để làm. Về sau lòng người dần dần xấu đi, nghiệp chướng dần dần sâu nặng, vàng cũng dần dần ít đi. Vàng vì sao lại ít vậy? Chúng ta biết được đó là do phân tử của vàng đã xảy ra sự biến đổi, xác thực là cảnh tùy tâm chuyển. Cho nên đổi qua dùng bạc để đúc tiền, đồng tiền là dùng bạc để đúc ra. Bạn hãy xem, quan sát từ trên lịch sử, từ đồng tiền bằng bạc về sau trở thành dùng đồng để đúc, thật sự là đời sau không bằng đời trước. Hiện tại thì biến thành gì rồi? Biến thành dùng giấy để làm tiền. Đối với người Trung Quốc thì ai mới dùng tiền giấy vậy? Là ma mới dùng tiền giấy. Từ những chỗ này chúng ta đều có thể lĩnh ngộ được, chân thật hiểu rõ, hiểu được chân tướng của vũ trụ nhân sanh. Bạn hiểu được rồi thì trong tâm liền hoan hỷ, “*duyệt thế*” là vui sướng. Cho nên “*vui*” là từ đâu mà đến? Cái vui này không phải là do hoàn cảnh bên ngoài tác động, mà vui sướng là từ trong nội tâm sinh ra, là từ trong giác ngộ mà ra. Mê hoặc thì sanh phiền não, vì vậy nên phiền muộn. Khai ngộ rồi đương nhiên liền vui sướng. Khởi tâm động niệm tất cả hành

vi tuyệt đối sẽ không có sai lầm, tương ứng với tâm tánh, tương ứng với tất cả chúng sanh, thông tình đạt lý, họ làm sao lại không vui sướng? Cũng như phía trước tôi đã nói, bất luận là thuận cảnh hay nghịch cảnh, là thiện duyên hay ác duyên, hết thảy họ đều vui vẻ. Đây là nói “*khai thân duyệt thể*”.

Ở trong chú giải của cổ nhân cũng có một câu nói rất hay, ở trong khai hiển thức tánh vốn có thần trí, thực tế chính là nói tự tánh vốn có trí huệ bát nhã. Nước có lợi ích như vậy. Đây là chúng ta có thể khẳng định, có thể tin tưởng, không hoài nghi. Phía trước nói nước có tám công đức, là tám loại công đức. “*Trường dưỡng chư căn*”, đây là duyệt thể.

“*Tịnh nhược vô hình*”, nước này thanh tịnh một chút ô nhiễm gì cũng không có. Nước lại nhẹ, không có trọng lượng, cho nên dường như là vô hình vậy. Câu nói này là nói tướng trạng của nước, “*khai thân duyệt thể*” là nói đức dụng của nước. Tướng và dụng đều vô cùng vi diệu.

Lại xem tiếp hai câu sau cùng:

Kinh văn: “**Bảo sa ánh triệt, vô thâm bất chiếu**”.

“*Bảo sa*” phía trước nói là kim sa bồ địa, đáy của ao là cát bằng vàng, nước sạch sẽ đến như vậy cho nên bạn có thể nhìn thấy đáy một cách rõ ràng tường tận. “*Vô thâm bất chiếu*”, có thể từ trên mặt nước mà nhìn thấy đến tận đáy. Thế gian này của chúng ta, biển ở thế gian này của chúng ta, nơi sâu thì chúng ta không thể nhìn thấy đáy, chúng ta chỉ có thể xem được ở chỗ nước biển rất cạn, hơi sâu một chút thì chúng ta nhìn không thấy. Thế giới Cực Lạc không giống như vậy, dù sâu bao nhiêu cũng đều có thể nhìn thấy đáy ao rất rõ ràng, bởi vì cát báu dưới đáy ao cũng có thể phóng quang, vì đây là thế giới quang minh.

Xem đến phần kế tiếp: “*Thủy diễn pháp âm*”. Việc này càng vi diệu hơn, thấy được Thế giới Tây Phương Cực Lạc sáu trần thuyết pháp.

Kinh văn: “**Vi lan từ hồi, chuyển tương quán chú, ba dương vô lượng vi diệu âm thanh. Hoặc văn Phật Pháp Tăng thanh, Ba La Mật thanh, chỉ tức tịch tĩnh thanh, vô sanh vô diệt thanh, thập lực vô úy thanh. Hoặc văn vô tánh vô tác vô ngã thanh, đại từ đại bi hỉ xả thanh, cam lộ quán đánh thọ vị thanh**”.

Việc này thực sự là vi diệu không thể tả, nước biết thuyết pháp, vả lại phạm vi mà nước thuyết pháp bao gồm dường như hết thảy tất cả pháp mà tất cả chư

Phật Như Lai đã nói, vô lượng vô biên pháp môn. Các vị nghĩ thử xem, nơi này có thể không đi hay sao? Chúng ta ở nơi này nghe được chánh pháp, thực tế mà nói là rất khó khăn, được thân người nghe được Phật pháp, đó là việc vô cùng may mắn, có mấy người có được phước báo lớn như vậy? Phước báo của người hiện đại thù thắng hơn so với lúc xưa. Ngày xưa, bạn muốn nghe Phật pháp thì nhất định phải thân cận thiện tri thức, có pháp sư, Đại đức, trưởng giả ở địa phương này giảng Kinh, bạn mới có cơ hội đến nghe. Hiện tại không nhất định là phải đến giảng đường thì mới nghe được, hiện tại có thể nghe Kinh thông qua mạng internet, có thể nghe Kinh thông qua truyền hình vệ tinh. Đây là việc mà ngày trước người học Phật có nằm mơ cũng không nghĩ tới. Nhưng mà ngày nay người giảng Kinh thuyết pháp thì quá ít.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*